

 bóng đá	 bóng rổ	basketball Các em nhỏ chơi bóng rổ cùng nhau. The children play basketball together. Lesson 155 · Sports — Ball Games	soccer Lũ trẻ chơi bóng đá ở ngoài trời. The children play soccer outside. Lesson 155 · Sports — Ball Games
 bóng chày	 quần vợt	tennis Anh ấy chơi quần vợt với bạn của mình. He plays tennis with his friend. Lesson 155 · Sports — Ball Games	baseball Anh trai tôi chơi bóng chày. My brother plays baseball. Lesson 155 · Sports — Ball Games
 bóng bàn	 cầu lông	badminton Họ chơi cầu lông ở ngoài trời. They play badminton outside. Lesson 155 · Sports — Ball Games	table tennis Lũ trẻ chơi bóng bàn. The children play table tennis. Lesson 155 · Sports — Ball Games
 khúc côn cầu	 bóng chuyền	volleyball Lũ trẻ chơi bóng chuyền ở ngoài trời. The children play volleyball outside. Lesson 155 · Sports — Ball Games	hockey Anh ấy chơi khúc côn cầu với bạn bè. He plays hockey with his friends. Lesson 155 · Sports — Ball Games

 gôn	 bóng bầu dục	rugby Anh trai tôi chơi bóng bầu dục với bạn bè. My brother plays rugby with his friends. Lesson 155 · Sports — Ball Games	golf Bố tôi chơi gôn. My father plays golf. Lesson 155 · Sports — Ball Games
 bóng gậy	 vợt	racket Anh ấy làm gãy cái vợt tennis của mình. He broke his tennis racket. Lesson 155 · Sports — Ball Games	cricket Bóng gậy rất phổ biến ở Anh. Cricket is very popular in England. Lesson 155 · Sports — Ball Games
 quả bóng	 trò chơi	game Trên kệ có một trò chơi cũ. On the shelf sits an old game. Lesson 152 · Sports & Games	ball Anh ấy đá quả bóng màu đỏ. He kicks the red ball. Lesson 152 · Sports & Games
 trận đấu	 đội	team Đây là trận thắng của đội tôi. This is my team's winning game. Lesson 152 · Sports & Games	match Họ xem trận đấu bóng chày. They watch the baseball match. Lesson 152 · Sports & Games

 cầu thủ	 huấn luyện viên	coach Huấn luyện viên nói chuyện với đội bóng đá. The coach talks to the football team. Lesson 152 · Sports & Games	player Anh ấy là một cầu thủ tuyệt vời. He is a great player. Lesson 152 · Sports & Games
 trọng tài	 bàn thắng	goal Cô ấy đã ghi một bàn thắng quyết định. She scored a winning goal. Lesson 152 · Sports & Games	referee Họ đã thấy trọng tài của trận đấu. They saw the game's referee. Lesson 152 · Sports & Games
 ghi điểm	 thắng	win Bạn có thể thắng mọi lúc. You can win every time. Lesson 152 · Sports & Games	score Tôi ghi điểm trong trò chơi. I score points in the game. Lesson 152 · Sports & Games
 làm mất	 hòa	draw Trận đấu kết thúc với tỉ số hòa. The match ended in a draw. Lesson 152 · Sports & Games	lose Thình thoảng họ làm mất bóng. They lose the ball sometimes. Lesson 152 · Sports & Games

 trượt tuyết	 trượt tuyết bằng ván	snowboarding Anh trai tôi thích trượt tuyết bằng ván vào mùa đông. My brother enjoys snowboarding in winter. Lesson 156 · Sports — Outdoor & Action	skiing Họ thích trượt tuyết trên núi. They enjoy skiing on the mountain. Lesson 156 · Sports — Outdoor & Action
 lướt sóng	 câu cá	fishing Chúng tôi đang câu cá ở dưới sông. We are fishing in the river. Lesson 156 · Sports — Outdoor & Action	surfing Người đàn ông đó đang lướt sóng trên một con sóng. The man is surfing a wave. Lesson 156 · Sports — Outdoor & Action
 trượt ván	 trượt băng	ice skating Chúng tôi thích trượt băng. We like ice skating. Lesson 156 · Sports — Outdoor & Action	skateboarding Cậu bé thích trượt ván. The boy likes skateboarding. Lesson 156 · Sports — Outdoor & Action
 đang đi thuyền	 leo	climbing Cậu bé đang leo cây. The boy is climbing the tree. Lesson 156 · Sports — Outdoor & Action	sailing Con tàu đang đi thuyền trên biển. The ship is sailing now. Lesson 156 · Sports — Outdoor & Action

 chạy bộ	 thể dục dụng cụ	gymnastics Các em nhỏ tập thể dục dụng cụ. The children practice gymnastics. Lesson 156 · Sports — Outdoor & Action	jogging Người đàn ông đang chạy bộ ở ngoài trời. The man is jogging outside. Lesson 156 · Sports — Outdoor & Action
 trượt patin	 chèo	paddling Chúng tôi đang chèo chiếc thuyền nhỏ. We are paddling the small boat. Lesson 156 · Sports — Outdoor & Action	rollerblading Anh ấy đang trượt patin trong công viên. He is rollerblading in the park. Lesson 156 · Sports — Outdoor & Action
 bắn	 cuộc đua	race Người chạy bộ đã thắng cuộc đua. The runner won the race. Lesson 153 · Sports Verbs — On the Field	shoot Người thợ săn bắn mũi tên. The hunter shoots the arrow. Lesson 153 · Sports Verbs — On the Field
 bảo vệ	 cổ vũ	cheer Mọi người cổ vũ cho người chiến thắng. The people cheer for the winner. Lesson 153 · Sports Verbs — On the Field	defend Những người lính bảo vệ thành phố. The soldiers defend the city. Lesson 153 · Sports Verbs — On the Field

 đánh	 mục tiêu	aim Mục tiêu của chúng tôi là tìm kiếm thức ăn. Our aim is to find food. Lesson 153 · Sports Verbs — On the Field	hit Cậu bé đánh quả bóng. The boy hit the ball. Lesson 153 · Sports Verbs — On the Field
 cú vung	 nhấc	lift Anh ấy nhấc cái hộp nặng lên. He lifts the heavy box. Lesson 153 · Sports Verbs — On the Field	swing Cú vung gậy của anh ấy rất mạnh. His swing with the bat was powerful. Lesson 153 · Sports Verbs — On the Field
 dẫn bóng	 giải quyết	tackle Chúng ta phải giải quyết vấn đề khó khăn này. We must tackle this difficult problem. Lesson 153 · Sports Verbs — On the Field	dribble Cậu bé đang dẫn bóng. The boy dribbles the ball. Lesson 153 · Sports Verbs — On the Field
 ném	 cú đập bóng	spike Cú đập bóng của cô ấy đã ghi điểm. Her spike won the point. Lesson 153 · Sports Verbs — On the Field	pitch Cầu thủ ném quả bóng. The player pitches the ball. Lesson 153 · Sports Verbs — On the Field

 cờ vua	 trò chơi xếp hình	puzzle Đứa trẻ giải trò chơi xếp hình. The child solves the puzzle. Lesson 154 · Games & Puzzles	chess Họ chơi cờ vua mỗi tối. They play chess every evening. Lesson 154 · Games & Puzzles
 bài	 cờ domino	dominoes Chúng tôi cùng chơi cờ domino. We play dominoes together. Lesson 154 · Games & Puzzles	cards Anh ấy chơi bài với bạn bè. He plays cards with his friends. Lesson 154 · Games & Puzzles
 cờ đam	 xúc xắc	dice Anh ấy tung con xúc xắc màu đỏ. He rolls the red dice. Lesson 154 · Games & Puzzles	checkers Lũ trẻ chơi cờ đam cùng nhau. The children play checkers together. Lesson 154 · Games & Puzzles
 phi tiêu	 bowling	bowling Chúng tôi thích môn bowling. We like the sport of bowling. Lesson 154 · Games & Puzzles	darts Anh ấy ném những chiếc phi tiêu nhỏ. He throws the small darts. Lesson 154 · Games & Puzzles

		arcade Chúng tôi chơi trò chơi ở trung tâm trò chơi. We play games at the arcade. Lesson 154 · Games & Puzzles	billiards Anh ấy chơi bi-a với bạn bè. He plays billiards with his friends. Lesson 154 · Games & Puzzles
		tournament Đội của chúng tôi đã thắng giải đấu. Our team won the tournament. Lesson 154 · Games & Puzzles	console Tôi chơi trên máy chơi game của mình. I play on my console. Lesson 154 · Games & Puzzles